

ĐẠI HỌC HUẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT



BÙI NGỌC TOÀN

PHÁP LUẬT VỀ ƯU ĐÃI ĐẦU TƯ TRONG LĨNH VỰC
NÔNG NGHIỆP ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CAO,
QUA THỰC TIỄN TẠI TỈNH KON TUM

Chuyên ngành: Luật Kinh tế

Mã số: 8 38 01 07

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

KON TUM, NĂM 2020

Công trình được hoàn thành tại:
Trường Đại học Luật, Đại học Huế

Người hướng dẫn khoa học: **PGS.TS NGUYỄN DUY PHƯƠNG**

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Luận văn sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn
thạc sĩ họp tại: Trường Đại học Luật

Vào lúc.....giờ.....ngày.....tháng năm.....

MỤC LỤC

| | |
|--|----------|
| PHẦN MỞ ĐẦU | 1 |
| 1. Tính cấp thiết của đề tài..... | 1 |
| 2. Tình hình nghiên cứu..... | 1 |
| 4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu | 4 |
| 5. Phương pháp nghiên cứu | 5 |
| 6. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của luận văn: | 5 |
| 7. Kết cấu của luận văn..... | 6 |
| Chương 1. MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ ƯU ĐÃI ĐẦU TƯ TRONG LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CAO | 7 |
| 1.1. Khái quát về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao | 7 |
| 1.1.1. Khái niệm về ưu đãi đầu tư | 7 |
| 1.1.2. Khái niệm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao..... | 7 |
| 1.1.3 Khái niệm ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao | 7 |
| 1.1.4 Vai trò của ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại Việt Nam | 7 |
| 1.2. Khái quát pháp luật về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao | 8 |
| 1.2.1 Khái niệm pháp luật về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao | 8 |
| 1.2.2 Nội dung pháp luật về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao | 8 |
| 1.3 Các yếu tố ảnh hưởng đến thực thi pháp luật về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao | 8 |
| 1.3.1 Yếu tố pháp luật..... | 8 |
| 1.3.2 Yếu tố kinh tế | 8 |
| 1.3.3. Hoạt động quản lý của các cơ quan Nhà nước..... | 8 |
| 1.3.4. Yếu tố hội nhập kinh tế quốc tế..... | 8 |
| Chương 2. THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VỀ ƯU ĐÃI ĐẦU TƯ TRONG LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CAO VÀ THỰC TIỄN ÁP DỤNG TẠI TỈNH KON TUM | 9 |
| 2.1. Thực trạng pháp luật về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao | 9 |
| 2.1.1 Quy định pháp luật về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao | 9 |
| 2.1.1.1 Quy định về chính sách ưu đãi và hỗ trợ trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao | 9 |
| 2.1.1.2 Quy định về nguồn vốn và cơ chế hỗ trợ | 9 |

| | |
|---|-----------|
| 2.1.1.3 Quy định về quản lý nhà nước về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao..... | 9 |
| 2.1.2 Đánh giá thực trạng pháp luật về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao..... | 9 |
| 2.1.2.1 Những kết quả đạt được | 9 |
| 2.1.2.2 Những hạn chế tồn tại | 9 |
| 2.2. Thực tiễn áp dụng pháp luật về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại tỉnh Kon Tum..... | 9 |
| 2.2.1 Đặc điểm tình hình tự nhiên, kinh tế xã hội của tỉnh Kon Tum. | 9 |
| 2.2.1.1 Đặc điểm tình hình tự nhiên..... | 9 |
| 2.2.1.2. Đặc điểm về kinh tế - xã hội | 9 |
| 2.2.2 Thực tiễn áp dụng pháp luật về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại tỉnh Kon Tum..... | 9 |
| 2.2.2.1 Thực tiễn ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại tỉnh Kon Tum..... | 9 |
| 2.2.2.2 Thực tiễn áp dụng pháp luật về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại tỉnh Kon Tum..... | 9 |
| 2.2.2.3 Nguyên nhân tồn tại hạn chế..... | 9 |
| Chương 3. PHƯƠNG HƯỚNG, GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ ƯU ĐÃI ĐẦU TƯ TRONG LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CAO | 10 |
| 3.1. Phương hướng hoàn thiện pháp luật về ưu đãi đầu tư phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao..... | 10 |
| 3.2. Các giải pháp hoàn thiện pháp luật về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao..... | 10 |
| 3.3 Giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao | 11 |
| 3.3.1. Giải pháp chung..... | 11 |
| 3.3.2 Giải pháp tại tỉnh Kon Tum..... | 11 |
| 3.3.2.1. Giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo điều hành..... | 11 |
| 3.3.2.2. Giải pháp tổ chức thực hiện | 11 |
| PHẦN KẾT LUẬN..... | 12 |
| DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO..... | 14 |

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Kể từ khi Luật Công nghệ cao (năm 2008) và Luật Đầu tư (năm 2014) được ban hành, cùng với đó Chính phủ và các bộ, ngành đã liên tiếp ban hành nhiều văn bản pháp quy và các văn bản hướng dẫn kèm theo liên quan trực tiếp đến phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đã cơ bản giải quyết tốt vấn đề về mặt pháp lý, các chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư liên tục được điều chỉnh, được cụ thể hóa trong các văn bản pháp luật làm nền tảng cho việc đa dạng hóa và xúc tiến mạnh mẽ hoạt động đầu tư phát triển nông nghiệp nói chung, phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao nói riêng.

Việc ban hành các chính sách đầu tư thông thoáng cùng nhiều chế độ ưu đãi, hỗ trợ kịp thời đã và đang thu hút số lượng lớn nhà đầu tư vào các tỉnh, thành phố nói chung, trên địa bàn tỉnh Kon Tum nói riêng. Đây là cơ sở để thu hút nguồn lực bên ngoài, phát huy được nội lực bên trong để phát triển kinh tế, nâng cao chất lượng cuộc sống, hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng.

Tuy nhiên, kết quả đạt được vẫn chưa được như kỳ vọng, số lượng doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao còn chiếm tỉ lệ rất thấp, hiệu quả hoạt động không cao. Nguyên nhân chính là chế độ ưu đãi và hỗ trợ đầu tư còn có những bất cập, hệ thống văn bản pháp luật chưa thống nhất, chưa có một văn bản chung cho chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư, mỗi lĩnh vực ưu đãi có một văn bản riêng đã gây ra những khó khăn nhất định trong việc áp dụng; tình trạng các địa phương thực hiện sai những quy định của pháp luật về ưu đãi đầu tư còn nhiều, tình trạng lợi dụng các chính sách của Nhà nước về ưu đãi đầu tư phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao để "xé rào ưu đãi" nhằm mục đích trục lợi, hay việc hiểu không đúng, không đầy đủ về chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư đã dẫn đến những sai phạm không đáng có trong quá trình áp dụng pháp luật - thực tế này đã ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động thu hút đầu tư, làm mất đi cơ hội tận dụng nguồn lực để phát triển kinh tế xã hội.

Xuất phát từ thực tiễn nêu trên, tôi chọn đề tài ***“Pháp luật về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, qua thực tiễn tại tỉnh Kon Tum”*** làm đề tài luận văn thạc sĩ.

2. Tình hình nghiên cứu

Từ trước đến nay, nhất là khi Luật Công nghệ cao năm 2008 và Luật Đầu tư năm 2014 được ban hành, đã có nhiều công trình nghiên

cứu, nhiều bài viết về ưu đãi đầu tư chung và ưu đãi đầu tư trong phát triển nông nghiệp nói chung, phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao nói riêng, có thể kể như:

Bài viết của Thạc sĩ Nguyễn Hữu Nhơn (2018): “*Những khó khăn trong phát triển nông nghiệp công nghệ cao ở nước ta*”; <http://kinhtevadubao.vn>, truy cập ngày 28-8-2019. Bài viết của tác giả đánh giá những khó khăn dưới góc độ vốn đầu tư, nguồn nhân lực, thị trường tiêu thụ, đồng thời đưa ra một số giải pháp như tăng cường tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và thực hiện tốt các chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước có liên quan đến phát triển nông nghiệp công nghệ cao, tăng cường đầu tư cho hoạt động công nghệ.

Bài viết của Thạc sĩ Nguyễn Thị Miềm, Viện kinh tế - Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (2018): “*Phát triển nông nghiệp công nghệ cao: những rào cản và giải pháp khắc phục*”; <http://lyluanchinhtri.vn>, (*cơ quan nghiên cứu và ngôn luận của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh*) truy cập ngày 28-8-2019. Đề cập tới thực trạng phát triển nông nghiệp công nghệ cao ở Việt Nam và những rào cản liên quan đến yếu tố kỹ thuật như đất đai, vốn, thị trường tiêu thụ, nghiên cứu và chuyển giao công nghệ, chính sách, qua đó đề xuất những giải pháp để nâng cao hiệu quả phát triển nông nghiệp công nghệ cao.

- Nguyễn Thị Ánh Nguyệt (2017), *Các biện pháp bảo đảm, ưu đãi và hỗ trợ đầu tư theo Luật Đầu tư năm 2014*, Luận văn thạc sỹ luật học, Hà Nội. Nội dung Luận văn, tác giả đã trình bày những vấn đề lý luận về bảo đảm, ưu đãi và hỗ trợ đầu tư. Phân tích quy định của Luật Đầu tư 2014 về bảo đảm, ưu đãi, hỗ trợ đầu tư và thực tiễn thi hành; từ đó, đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật về vấn đề này. Trong phạm vi nghiên cứu này các bảo đảm đầu tư có liên quan đến lĩnh vực công tư như bảo đảm quyền sở hữu tài sản, giải quyết tranh chấp cũng được tác giả đi sâu nghiên cứu.

- Nguyễn Văn Long (2010), *Phương hướng và giải pháp hoàn thiện pháp luật về đảm bảo đầu tư*, Quản lý nhà nước, số 9/2010. Đề tài nghiên cứu về ưu đãi đầu tư và pháp luật về ưu đãi đầu tư, thực trạng pháp luật về ưu đãi đầu tư và giải pháp hoàn thiện pháp luật về ưu đãi đầu tư.

- Nguyễn Văn Long (2009), *Thực trạng pháp luật bảo đảm đầu tư tại Việt Nam*, Quản lý nhà nước, số 9/2009. Nghiên cứu làm rõ những vấn đề lý luận về pháp luật bảo đảm ưu đãi đầu tư và thực trạng pháp

luật về bảo đảm ưu đãi đầu tư, đánh giá hạn chế vướng mắc bất cập pháp luật về ưu đãi đầu tư

- Phạm Nhật Tân (2006), *Pháp luật về bảo đảm đầu tư ở Việt Nam – Những vấn đề lý luận và thực tiễn*, Luận văn thạc sỹ luật học, Hà Nội. Đề tài nghiên cứu những vấn đề lý luận về ưu đãi đầu tư và pháp luật về ưu đãi đầu tư, pháp luật về bảo đảm đầu tư, thực trạng p

háp luật về bảo đảm đầu tư, giải pháp hoàn thiện pháp luật về bảo đảm ưu đãi đầu tư.

- Kiều Thị Thùy Linh (2009), *Thực trạng và phương hướng hoàn thiện pháp luật về bảo đảm đầu tư của Việt Nam theo quy định của WTO*, Luận văn thạc sỹ luật học, Hà Nội. Đề tài nghiên cứu những vấn đề lý luận về bảo đảm đầu tư, pháp luật về bảo đảm đầu tư, thực trạng pháp luật về bảo đảm đầu tư, giải pháp hoàn thiện pháp luật về bảo đảm đầu tư.

Lê Thị Lệ Thu (2006), *Pháp luật về ưu đãi đầu tư ở Việt Nam*, luận văn thạc sỹ luật học, Hà Nội; Công trình đề cập đến những vấn đề lý luận về ưu đãi đầu tư và pháp luật về ưu đãi đầu tư, thực trạng pháp luật ưu đãi đầu tư, giải pháp hoàn thiện pháp luật về ưu đãi đầu tư.

Phạm Thị Thanh Ngọc (2008), *Pháp luật của Việt Nam về ưu đãi đầu tư với thực tiễn ở tỉnh Quảng Ngãi*, luận văn thạc sỹ luật học, Hà Nội; Công trình đề cập đến ưu đãi đầu tư, pháp luật về ưu đãi đầu tư, thực trạng pháp luật về ưu đãi đầu tư, thực tiễn áp dụng pháp luật về ưu đãi đầu tư, giải pháp hoàn thiện pháp luật về ưu đãi đầu tư.

Những công trình nghiên cứu trên đã làm rõ:

Thứ nhất, hệ thống hóa và làm rõ một số vấn đề lý luận về ưu đãi đầu tư và pháp luật về ưu đãi đầu tư như: khái niệm về ưu đãi đầu tư, nội dung ưu đãi đầu tư, khái niệm pháp luật ưu đãi đầu tư

Thứ hai, nghiên cứu pháp luật về ưu đãi đầu tư, thực trạng pháp luật về ưu đãi đầu tư

Thứ ba, đề xuất giải pháp hoàn thiện pháp luật về ưu đãi đầu tư

Tuy nhiên, các bài viết, công trình nghiên cứu trên chỉ đề cập đến những vấn đề mang tính chính sách như quy hoạch, đất đai, vốn, nguồn nhân lực... Chưa đi sâu nghiên cứu các quy định của pháp luật đối với ưu đãi đầu tư phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

Luận văn tiếp tục nghiên cứu, làm rõ những quy định của pháp luật về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, những ưu điểm và hạn chế, những bất cập trong việc thực thi pháp luật, cũng như đề ra những định hướng, giải pháp để nâng cao hiệu quả tổ

chức thực thi pháp luật về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao từ thực tiễn tại tỉnh Kon Tum.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Đề tài đề xuất một số giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Nghiên cứu những vấn đề lý luận về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao như: khái niệm, đặc điểm ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao

- Nghiên cứu pháp luật về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và thực trạng pháp luật về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, đánh giá những hạn chế bất cập và vướng mắc của pháp luật về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

- Đánh giá thực tiễn áp dụng pháp luật về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại tỉnh Kon Tum, nghiên cứu hoạt động thực thi pháp luật của các cơ quan nhà nước và doanh nghiệp khi triển khai thực hiện các ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

- Đề xuất giải pháp hoàn thiện pháp luật về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Nghiên cứu các quy định của pháp luật về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và thực tiễn áp dụng pháp luật về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại tỉnh Kon Tum thông qua Luật Đầu tư, Luật Công nghệ cao và các văn bản pháp luật hướng dẫn thi hành.

Luận văn cũng nghiên cứu thông qua các báo cáo đánh giá tình hình thực hiện ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại Kon Tum.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

- Phạm vi địa bàn nghiên cứu: Đánh giá thực tiễn áp dụng pháp luật về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại tỉnh Kon Tum.

- Phạm vi thời gian: Nghiên cứu thực tiễn áp dụng pháp luật về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại tỉnh Kon Tum từ năm 2017 đến năm 2019.

5. Phương pháp nghiên cứu

5.1 Phương pháp luận:

Trong quá trình nghiên cứu, luận văn được thực hiện trên cơ sở các quan điểm của Đảng cộng sản Việt Nam về chế độ, chính sách cho đầu tư phát triển nông nghiệp, nhất là phát triển nông nghiệp công nghệ cao.

5.2 Phương pháp nghiên cứu:

Để triển khai, luận văn đã sử dụng đồng bộ một số các phương pháp nghiên cứu cụ thể sau đây:

- Phương pháp lịch sử khảo cứu các nguồn tư liệu, đặc biệt là các tư liệu về pháp luật về ưu đãi đầu tư đối với các doanh nghiệp trong nông nghiệp; các báo cáo của Ban quản lý khu công nghiệp, Sở kế hoạch và đầu tư... tại tỉnh Kon Tum.

- Phương pháp phân tích các quy phạm của luật thực định có liên quan đến tên đề tài của luận văn.

- Phương pháp tổng hợp các quan điểm khác nhau về nhận thức khoa học xung quanh các khái niệm, các quy phạm pháp lý có liên quan đến pháp luật về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao

- Phương pháp thống kê các số liệu thực tiễn trong quá trình áp dụng các quy phạm có liên quan đến tên đề tài của luận văn.

- Phương pháp so sánh luật học nhằm đối chiếu với các quy định Luật Đầu tư 2005 và Luật Đầu tư 2014 về ưu đãi đầu tư.

6. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của luận văn:

6.1. Ý nghĩa khoa học của Luận văn

Luận văn hệ thống một cách khoa học các vấn đề lý luận về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Trong đó, làm sáng tỏ một số vấn đề lý luận mới như: đặc trưng; mục đích, ý nghĩa ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Đồng thời Luận văn đã phân tích được những ưu điểm, hạn chế trong quy định của pháp luật về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; từ đó đề xuất các giải pháp góp phần hoàn thiện pháp luật về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

6.2. Ý nghĩa thực tiễn của Luận văn

Luận văn đã phân tích được những thành công và bất cập còn tồn tại trong quá trình thực hiện pháp luật về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại tỉnh Kon Tum hiện nay; qua đó đề

xuất các giải pháp nhằm khắc phục hạn chế, nâng cao hiệu quả thực tiễn trong thời gian tới.

7. Kết cấu của luận văn

Ngoài danh mục viết tắt, phần mở đầu, phần kết luận và danh mục tài liệu tham khảo, luận văn gồm có 03 chương:

CHƯƠNG 1. Một số vấn đề lý luận pháp luật về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao

CHƯƠNG 2. Thực trạng pháp luật về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và thực tiễn áp dụng tại tỉnh Kon Tum.

CHƯƠNG 3. Phương hướng, giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao

Chương 1

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ ƯU ĐÃI ĐẦU TƯ TRONG LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CAO

1.1. Khái quát về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao

1.1.1. Khái niệm về ưu đãi đầu tư

Ưu đãi đầu tư là việc Nhà nước tạo điều kiện thuận lợi hoặc tạo ra những lợi ích nhất định cho các nhà đầu tư trong nước cũng như nước ngoài khi tiến hành đầu tư vào nền kinh tế, trên cơ sở kết hợp hài hòa giữa lợi ích của Nhà nước, của nền kinh tế- xã hội và các nhà đầu tư.

1.1.2. Khái niệm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao

Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao được hiểu là một nền nông nghiệp được ứng dụng hợp lý những công nghệ mới, tiến tiến vào sản xuất, sơ chế, chế biến nhằm nâng cao hiệu quả, tạo bước đột phá về năng suất, chất lượng nông, lâm, thủy sản, thỏa mãn nhu cầu ngày càng cao của xã hội và bảo đảm sự phát triển nông nghiệp bền vững. Các công nghệ được ứng dụng trong sản xuất nông nghiệp bao gồm: Cơ giới hóa, tự động hóa, công nghệ sinh học, tin học hóa, công nghệ cảm biến, công nghệ nhà kính... giúp sản xuất nông nghiệp tiết kiệm chi phí, tăng năng suất, hạ giá thành, tạo ra sức cạnh tranh và bảo vệ môi trường.

1.1.3 Khái niệm ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao

“Ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao là việc Nhà nước tạo điều kiện thuận lợi hoặc tạo ra những lợi ích nhất định cho các nhà đầu tư trong nước cũng như nước ngoài khi tiến hành đầu tư vào nền nông nghiệp được áp dụng những công nghệ mới vào sản xuất, bao gồm: công nghiệp hóa nông nghiệp, tự động hóa, công nghệ thông tin, công nghệ vật liệu mới, công nghệ sinh học và các giống cây trồng, giống vật nuôi có năng suất và chất lượng cao, đạt hiệu quả kinh tế cao trên một đơn vị diện tích và phát triển bền vững trên cơ sở canh tác hữu cơ.”

1.1.4 Vai trò của ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại Việt Nam

- Thứ nhất, *ưu đãi đầu tư* trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao có vai trò to lớn trong việc thu hút vốn đầu tư trong nước và nước ngoài đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

- Thứ hai, *ưu đãi đầu tư* giúp Nhà nước hoạch định cơ cấu kinh tế và rút ngắn khoảng cách vùng miền

- Thứ ba, ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao giúp giải quyết nhiều vấn đề xã hội của cả nước nói chung và địa phương nói riêng.

- Thứ tư, ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao giúp tiếp nhận chuyển giao công nghệ hiện đại và phương pháp quản lý tiên tiến của các nước phát triển và góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng hiện đại, hợp lý và hiệu quả.

1.2. Khái quát pháp luật về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao

1.2.1 Khái niệm pháp luật về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao

“Pháp luật về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao là hệ thống các quy phạm pháp luật do Nhà nước ban hành nhằm tạo điều kiện thuận lợi hoặc tạo ra những lợi ích nhất định cho các nhà đầu tư trong nước cũng như nước ngoài khi tiến hành đầu tư vào nền nông nghiệp được áp dụng những công nghệ mới vào sản xuất, bao gồm:

công nghiệp hóa nông nghiệp, tự động hóa, công nghệ thông tin, công nghệ vật liệu mới, công nghệ sinh học và các giống cây trồng, giống vật nuôi có năng suất và chất lượng cao, đạt hiệu quả kinh tế cao trên một đơn vị diện tích và phát triển bền vững trên cơ sở canh tác hữu cơ.”

1.2.2 Nội dung pháp luật về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao

Thứ nhất, các chính sách ưu đãi và lĩnh vực hỗ trợ

Thứ hai, nguồn vốn và cơ chế hỗ trợ

Thứ ba, quy định về quản lý nhà nước đối với ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao

1.3 Các yếu tố ảnh hưởng đến thực thi pháp luật về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao

1.3.1 Yếu tố pháp luật

1.3.2 Yếu tố kinh tế

1.3.3. Hoạt động quản lý của các cơ quan Nhà nước

1.3.4. Yếu tố hội nhập kinh tế quốc tế

Chương 2

THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VỀ ƯU ĐÃI ĐẦU TƯ TRONG LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CAO VÀ THỰC TIỄN ÁP DỤNG TẠI TỈNH KON TUM

2.1. Thực trạng pháp luật về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao

2.1.1 Quy định pháp luật về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao

2.1.1.1 Quy định về chính sách ưu đãi và hỗ trợ trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao

2.1.1.2 Quy định về nguồn vốn và cơ chế hỗ trợ

2.1.1.3 Quy định về quản lý nhà nước về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao

2.1.2 Đánh giá thực trạng pháp luật về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao

2.1.2.1 Những kết quả đạt được

2.1.2.2 Những hạn chế tồn tại

2.2. Thực tiễn áp dụng pháp luật về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại tỉnh Kon Tum

2.2.1 Đặc điểm tình hình tự nhiên, kinh tế xã hội của tỉnh Kon Tum.

2.2.1.1 Đặc điểm tình hình tự nhiên

2.2.1.2. Đặc điểm về kinh tế - xã hội

2.2.2 Thực tiễn áp dụng pháp luật về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại tỉnh Kon Tum

2.2.2.1 Thực tiễn ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại tỉnh Kon Tum

2.2.2.2 Thực tiễn áp dụng pháp luật về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại tỉnh Kon Tum

2.2.2.3 Nguyên nhân tồn tại hạn chế

Chương 3

PHƯƠNG HƯỚNG, GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ ƯU ĐÃI ĐẦU TƯ TRONG LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CAO

3.1. Phương hướng hoàn thiện pháp luật về ưu đãi đầu tư phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao

Thứ nhất, các quy định về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao phải được áp dụng thống nhất, các chế độ ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao phải tạo ra động lực thúc đẩy doanh nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đầu tư, kinh doanh và phải hợp lý, tạo sự bình đẳng giữa các thành phần kinh tế, giữa các nhà đầu tư.

Thứ hai, các quy định về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao cần phù hợp với các cam kết quốc tế, đáp ứng yêu cầu hội nhập.

Thứ ba, hoàn thiện pháp luật về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao phải được hoàn thiện theo hướng rõ ràng và minh bạch, dễ hiểu, dễ áp dụng.

Thứ tư, hoàn thiện pháp luật ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao bảo đảm phù hợp với các quy định của pháp luật liên quan, khắc phục tình trạng ưu đãi tràn lan, không hiệu quả và bảo đảm tính ổn định, không gây xáo trộn các quy định hiện hành và lợi ích của nhà đầu tư.

3.2. Các giải pháp hoàn thiện pháp luật về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao

Thứ nhất, Nhà nước cần có một văn bản pháp luật cụ thể quy định về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao để điều chỉnh về đối tượng ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, điều kiện ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, thủ tục ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và các chế độ ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

Thứ hai, pháp luật cần sớm quy định thống nhất danh mục ngành, nghề nào là ngành, nghề nông nghiệp được ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

Thứ ba, từ phân tích ở phần trên về quy định đối với điều kiện áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp cho dự án đầu tư mở rộng, cần

thống nhất quy định về cách hiểu và tiêu chí xác định dự án đầu tư mở rộng.

Thứ tư, các bộ ngành chủ quản về đầu tư, mà trực tiếp là Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, ngành chủ quản về đầu tư cần sớm phối hợp ban hành văn bản hướng dẫn chi tiết cách xác định “các khoản thu nhập có liên quan trực tiếp khác” tại điểm a khoản 4 ăn bản hợp nhất số 26/ BHN-BTC năm 2015 để làm cơ sở pháp lý cho doanh nghiệp thực hiện đúng quy định.

Thứ năm, đối với quy định ưu đãi về thời hạn miễn tiền thuê đất, thuê mặt nước đối với dự án nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao;

Thứ sáu, Nghị định số 55/2015/NĐ-CP cần sửa đổi, bổ sung thêm theo hướng tiếp tục cho phép xác định mức cho vay dựa vào sự thỏa thuận giữa khách hàng và tổ chức tín dụng nhưng sự thỏa thuận này được giới hạn với tỷ lệ phần trăm mức vốn tối đa mà nhà đầu tư được vay.

Thứ bảy, hoàn thiện quy định về địa bàn ưu đãi đầu tư

3.3 Giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao

3.3.1. Giải pháp chung

Thứ nhất, xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế.

Thứ hai, xây dựng hệ thống hạ tầng hỗ trợ cho nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

Thứ ba, công khai, minh bạch hoá thông tin về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao

3.3.2 Giải pháp tại tỉnh Kon Tum

3.3.2.1. Giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo điều hành

3.3.2.2. Giải pháp tổ chức thực hiện

PHẦN KẾT LUẬN

Ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao là vấn đề mới được Nhà nước, doanh nghiệp, người dân quan tâm giai đoạn hiện nay. Xác định được tầm quan trọng đó, trong những năm qua, Đảng và Nhà nước ta đã cho ban hành và bổ sung các văn bản có giá trị pháp lý điều chỉnh vấn đề ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Tuy nhiên, pháp luật về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao áp dụng thực tế gặp phải nhiều vấn đề khó khăn. Do đó, đòi hỏi hệ thống pháp luật ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao cần phải hoàn thiện.

Việc tác giả nghiên cứu các quy định của pháp luật về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, từ đó đưa ra một số giải pháp nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao với mong muốn tạo nên ý nghĩa thiết thực trong việc điều chỉnh các quan hệ phát sinh trong nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao cũng như góp phần nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

Trong điều kiện thời gian hạn hẹp, khả năng nghiên cứu còn hạn chế và tính chất mới mẻ, phức tạp của đề tài nghiên cứu; do vậy, trong phạm vi nghiên cứu, tác giả chỉ tập trung phân tích những nội dung cơ bản của pháp luật về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao như khái niệm ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; nội dung pháp luật về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Đồng thời tác giả cũng đã đánh giá pháp luật về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, cũng như những kết quả đạt được trong việc áp dụng các quy định của pháp luật về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại Kon Tum; từ đó, nêu ra những hạn chế còn tồn tại, phân tích các nguyên nhân của những hạn chế, vướng mắc nhằm đưa ra một số giải pháp để hoàn thiện các bất cập, hạn chế của pháp luật về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đang tồn tại.

Mặc dù đã có sự đầu tư và nghiêm túc nghiên cứu cũng như cố gắng đưa ra một giải pháp nhằm hoàn thiện các quy định của pháp luật và nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; tuy nhiên Luận văn sẽ không thể

tránh khỏi những thiếu sót nhất định. Học viên rất mong nhận được sự phản hồi, đóng góp ý kiến của quý Thầy, Cô giáo để có thể hoàn thiện đề tài này tốt hơn.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Chính phủ (2008), Nghị định số 66/2008/NĐ-CP ngày 25/8/2008 về hỗ trợ pháp lý cho DN, Hà Nội.
2. Chính phủ (2009), Nghị định số 56/2009/NĐ-CP ngày 30/6/2009 của Chính phủ quy định về trợ giúp phát triển DNVVN, Hà Nội.
3. Chính phủ (2011), Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế, Hà Nội.
4. Chính phủ (2011), Nghị quyết số 30C/NQ-CP ngày 08/11/ 2011 của Chính phủ về ban hành chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước trong giai đoạn 2011–2020, Hà Nội.
5. Chính phủ (2015), Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều Luật Đầu tư, Hà Nội.
6. Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về thực hiện đề án nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao 2017
7. Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về thực hiện đề án nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao 2018
8. Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về thực hiện đề án nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao 2019
9. Đoàn Thị Thúy Nga (2011), Các biện pháp ưu đãi đầu tư và hỗ trợ đầu tư theo Luật Đầu tư 2005 và thực tiễn áp dụng tại tỉnh Bắc Giang”, Khóa luận tốt nghiệp, Trường Đại học Luật Hà Nội.
10. Phạm Thị Thanh Ngọc (2008), Pháp luật của Việt Nam về ưu đãi đầu tư với thực tiễn ở tỉnh Quảng Ngãi, Luận văn Thạc sĩ Luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội.
11. Quốc hội (2005), Luật Đầu tư số 59/2005/QH11, Hà Nội.
12. Quốc hội (2008), Luật Thuế thu nhập DN số 14/2008/QH12, Hà Nội.
14. Quốc hội (2013), Hiến pháp Việt Nam, Hà Nội.
13. Quốc hội (2013), Luật Đất đai số 45/2013/QH13, Hà Nội.
16. Quốc hội (2013), Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13, Hà Nội.
14. Quốc hội (2013), Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập DN số 32/2013/QH13, Hà Nội.
15. Quốc hội (2014), Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật về thuế số 71/2014/QH13, Hà Nội.
16. Quốc hội (2014), Luật Đầu tư số 67/2014/QH13, Hà Nội.
17. Lê Thị Lệ Thu (2006), Pháp luật về ưu đãi đầu tư ở Việt Nam, Luận văn Thạc sĩ Luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội.

18. Thủ tướng Chính phủ (2016), Quyết định số 204/QĐ-TTg ngày 01/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của Chương trình 135 năm 2016, Hà Nội.

19. Thủ tướng Chính phủ (2017), Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc và miền núi giai đoạn 2016 – 2020, Hà Nội.

20. Thủ tướng Chính phủ (2017), Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt danh sách các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo giai đoạn 2016-2020, Hà Nội.

21. Nguyễn Thị Trà (2012), Các biện pháp ưu đãi đầu tư, hỗ trợ đầu tư theo Luật Đầu tư 2005 và thực tiễn áp dụng tại tỉnh Nghệ An, Khóa luận tốt nghiệp, Trường Đại học Luật Hà Nội.

22. Trường Đại học Luật Hà Nội (2016), Giáo trình Luật Đầu tư, NXB Công an nhân dân, Hà Nội.

23. Trường Đại học Luật Hà Nội (2016), Giáo trình Luật Đất đai, NXB Công an nhân dân, Hà Nội.

24. Viện ngôn ngữ học (2003), Từ điển tiếng Việt, NXB Đà Nẵng, Đà Nẵng. 33. <http://chinhphu.vn/>

25. <http://moj.gov.vn/tcdcpl/>

26. <http://baodautu.vn/>

27. <http://www.tapchitaichinh.vn/>

28. <http://www.baodanang.vn/>

29. <http://doanhnghiepdautu.net/>